

Bản án số: **145/2022/HSST**

Ngày: **27/10/2022.**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Hoàng Vương**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nghiêm Thị Xuân Huê.**

2. Ông **Nguyễn Đình Phúc.**

- Thư ký phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm: Ông Nguyễn Sơn Hà – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1.

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông Trần Minh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm: Ông Nguyễn Nhật Tân – Kiểm sát viên.

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Hồng Thái – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 136/2022/TLST- HS ngày 05 tháng 10 năm 2022 theo hình thức trực tuyến, gồm 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ Công an Quận 1. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 901/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hữu V. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam, sinh ngày: 09/3/1987. Tại: Thành phố Hồ Chí Minh. Hộ khẩu thường trú: phường Cô Giang, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Chỗ ở hiện nay: phường Cô Giang, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 07/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Cha: Nguyễn Đại N (đã chết); Mẹ: Cù Thị Thanh T, sinh năm: 1967. Gia đình bị cáo có 03 người con, bị cáo là con thứ nhất. Vợ, con: Không.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 29/3/2019, bị Ủy ban nhân dân phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi “Đánh nhau gây mất an ninh trật tự” theo Quyết định số 60/QĐ-XPVPHC, chưa chấp hành quyết định.

- Nhân thân: Ngày 21/01/2020, bị Ủy ban nhân dân phường Cô Giang, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định số 001135/QĐ-XPHC, đã chấp hành xong quyết định.

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 23/6/2022 đến nay.

Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần – Nhà tạm giữ Công an Quận 1.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1992– (vắng mặt);

Địa chỉ: phường Cô Giang, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Minh H, sinh năm: 1993– (vắng mặt);

2. Ông Trần Xuân L, sinh năm: 1996– (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Ông Uông Kim T, sinh năm: 1974– (vắng mặt);

Địa chỉ: Xã Đức Hoà Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 19 giờ 30 ngày 23/6/2022, Nguyễn Hữu V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 59V3-30230 đến hẻm X đường Y, phường Cô Giang, Quận 1 mua ma túy đá của một người phụ nữ (chưa rõ lai lịch) với giá 850.000 đồng rồi đem về nhà sử dụng. Số ma túy chưa sử dụng hết V bỏ vào hộp nhựa màu trắng, cất vào túi vải treo ở móc chìa khóa xe mô tô biển kiểm soát 59V3-302.30. Khoảng 01 giờ 00 ngày 23/6/2022, V đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 59V3-302.30 đến trước phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 thì bị các ông Nguyễn Minh H, ông Trần Xuân L (là Công an Quận 1) đang đi tuần tra phát hiện Nguyễn Hữu V có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên đưa về trụ sở Công an phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 để làm rõ. Qua kiểm tra phát hiện bên trong 01 túi vải treo ở móc chìa khóa xe mô tô có 01 hộp nhựa, đựng 02 gói nylon chứa tinh thể không màu (V khai tất cả là ma túy) nên các ông H, L thu giữ vật chứng, bàn giao Nguyễn Hữu V cho Công an phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Theo Kết luận giám định số 3653/KL-KTHS ngày 30/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu trong 02 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các dấu vân tay, các chữ ký ghi tên Nguyễn Hữu V và hình dấu Công an phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,7030g (không phải bảy không ba không gam), loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan Điều tra, Nguyễn Hữu V khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của V phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; kết luận giám định; biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản tạm giữ đồ vật, T liệu; biên bản niêm phong đồ vật, T liệu; biên bản xác định địa điểm; xác nhận của V đối với vật chứng thu giữ; lời khai của những người làm chứng cùng các T liệu, chứng cứ khác do Cơ quan Điều tra đã thu thập được.

Bản cáo trạng số: 139/CT-VKSQ1 ngày 03/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh tụng: Sau khi kiểm tra đầy đủ các chứng cứ buộc tội, gỡ tội và các tình tiết khác của vụ án, bị cáo đã thừa nhận hành vi sai trái do bị cáo gây ra đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với các T liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu về ma túy và một tiền sự về tội đánh nhau gây mất trật tự. Tuy nhiên, quá trình Điều tra và tại Phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù, phạt tiền bị cáo 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Vật chứng vụ án:

- Đối với 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Giám định viên Trần Đình H và Cán bộ điều tra Lê Anh K, ghi vụ 754-3653/2022 bên trong chứa 0,7030 gam Methamphetamine đề nghị tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 59V3-302.30, số máy: JA39E1345163, số khung: RLHJA3913LY012454 qua xác minh do anh Nguyễn Thanh T (em ruột của Nguyễn Hữu V) đứng tên chủ sở hữu; anh T khai cho V mượn xe nhưng không biết V sử dụng đi mua ma túy nên đề nghị trả lại xe cho anh T, do không liên quan đến vụ án.

- Đối với 01 (một) túi vải và 01 (một) hộp nhựa mà bị cáo dùng để cất giấu ma túy để sử dụng, là chứng cứ liên quan đến vụ án, đã qua sử dụng, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số IMEI: 356109094725107; Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, số IMEI: 255220090275244 và số tiền 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) là T sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

Hiện tất cả vật chứng đang nhập kho Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu V đã khai nhận hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh tụng gì và nói lời sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, các đương sự khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét, lời khai của bị cáo tại phiên Tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra và vụ án còn được chứng minh bằng các T liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Các biên bản hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, tờ tự khai, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định,... nên có đủ căn cứ để Kết luận: Vào khoảng 01 giờ 00 ngày 23/6/2022, tại trước nhà số X đường Y, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Nguyễn Hữu V có hành vi cất giữ 0,7030g ma túy loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân, đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Hữu V đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với quyết tâm cao. Bị cáo đủ nhận thức để biết rõ tác hại của ma túy nhưng vì muốn thỏa mãn bản thân nên bất chấp xem thường pháp luật cố tình phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến chế độ quản lý độc quyền các chất gây nghiện của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác nên cần có mức án nghiêm khắc để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5]. Về nhân thân, tiền án tiền sự của bị cáo:

[5.1]. Về tiền án, bị cáo không có tiền án.

[5.2]. Về nhân thân và tiền sự, bị cáo có nhân thân xấu và một tiền sự về tội đánh nhau gây mất trật tự và bị xử phạt 750.000 đồng theo Quyết định số 60/QĐ-XPVPHC ngày 29/3/2019 bị cáo chưa chấp hành xong.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo V thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7]. Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ T sản*”. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và hoàn cảnh gia đình bị cáo. Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải nộp một khoản tiền nhất định để sung quỹ Nhà nước.

[8]. Đối với đối tượng bán ma túy cho V, qua điều tra chưa rõ lai lịch nên chưa có cơ sở xử lý, đề nghị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có cơ sở sẽ xử lý sau.

[9]. Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Giám định viên Trần Đình H và Cán bộ điều tra Lê Anh K, ghi vụ 754-3653/2022 bên trong chứa 0,7030 gam Methamphetamine.

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 59V3-302.30, số máy: JA39E1345163, số khung: RLHJA3913LY012454 qua xác minh do anh Nguyễn Thanh T (em ruột của Nguyễn Hữu V) đứng tên chủ sở hữu; anh T khai cho V mượn xe nhưng không biết V sử dụng đi mua ma túy nên trả lại cho anh T là phù hợp.

- Đối với 01 (một) túi vải và 01 (một) hộp nhựa mà bị cáo dùng để cất giấu ma túy để sử dụng thì tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số IMEI: 356109094725107; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, số IMEI: 255220090275244 và 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) là T sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, các đương sự khác được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy: Tuyên bố Nguyễn Hữu V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/6/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 27/10/2022.

Buộc bị cáo Nguyễn Hữu V phải nộp phạt 5.000.000 (năm triệu) đồng để sung vào công quỹ Nhà nước.

Việc bị cáo nộp số tiền phạt nêu trên phải được thực hiện một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Giám định viên Trần Đình Hải và Cán bộ điều tra Lê Anh K, ghi vụ 754-3653/2022 bên trong chứa 0,7030 gam Methamphetamine.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 216/2022/PNK-THAHS ngày 15/9/2022 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh).

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Trả lại 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 59V3-302.30, số máy: JA39E1345163, số khung: RLHJA3913LY012454 cho anh Nguyễn Thanh T (em ruột của Nguyễn Hữu V).

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số IMEI: 356109094725107; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei-1: 255220090275244, số Imei -2: 255221090275242.

Theo phiếu nhập kho vật chứng số 191/2022/PNK-THAHS ngày 6/9/2022 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1.

- Trả lại cho bị cáo 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng). Đây là T sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo. Theo phiếu nhập kho vật chứng số 192/2022/PNK-THAHS ngày 6/9/2022.

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Hữu V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự; trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Áp dụng vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND Quận 1, TP. HCM;
- Chi cục THADS Q.1.TP. HCM;
- Công an Quận 1, TP. HCM;
- Phòng PC 53;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.(TK M.Anh).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Hoàng Vương